

## VIỆT NAM

	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD	Vị thế mở (OI)	Giá tham chiếu	Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất	Giá đóng cửa	Chênh lệch với cơ sở
<b>VN30</b>					<b>887.1</b>	<b>887.2</b>	<b>891.4</b>	<b>886.1</b>	<b>886.1</b>	
<b>VN30F1909</b>	<b>9/19/2019</b>	<b>14</b>	<b>47,696</b>		<b>887.0</b>	<b>888.7</b>	<b>888.8</b>	<b>885.6</b>	<b>886.0</b>	<b>-0.1</b>
<b>VN30F1910</b>	<b>10/17/2019</b>	<b>42</b>	<b>203</b>		<b>885.7</b>	<b>887.2</b>	<b>888.0</b>	<b>885.7</b>	<b>886.0</b>	<b>-0.1</b>
<b>VN30F1912</b>	<b>12/19/2019</b>	<b>105</b>	<b>73</b>		<b>887.5</b>	<b>887.5</b>	<b>888.0</b>	<b>882.9</b>	<b>882.9</b>	<b>-3.2</b>
<b>VN30F2003</b>	<b>3/19/2020</b>	<b>196</b>	<b>21</b>		<b>884.9</b>	<b>887.2</b>	<b>887.2</b>	<b>885.4</b>	<b>885.9</b>	<b>-0.2</b>

### SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 06/09/2019 FTSE Russell công bố danh mục FTSE Vietnam Index Series
- 11/09/2019 Chỉ số giá sản xuất của Hoa Kỳ (PPI)
- 12/09/2019 Hợp chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương châu Âu
- 13/09/2019 VanEck Vectors® Vietnam ETF công bố danh mục MVIS® Vietnam Index
- 15/09/2019 Ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1/2019 CTCP Sữa Việt Nam Vinamilk, tỷ lệ 20%
- 17/09/2019 Hợp Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMO)
- 18/09/2019 Hợp chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương Nhật
- 18/09/2019 Công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) khu vực Châu Âu
- 19/09/2019 Quyết định lãi suất của Fed
- 19/09/2019 Quyết định lãi suất của Ngân hàng Anh (BoE)

### NHẬN ĐỊNH

#### Dòng tiền yếu khiến chỉ số vẫn chưa đủ sức bứt phá

Chỉ số có phiên giao dịch gây một chút thất vọng khi hồi phục trong phần lớn thời gian nhờ đà hồi phục chung của thị trường chứng khoán quốc tế nhưng lại đánh mất thành quả vào cuối phiên giao dịch. Sức ép chủ yếu đến từ VNM, MBB, REE, MWG, PNJ và FPT. Sự chủ động đến từ TCB, VPB, SAB chỉ đủ sức giúp chỉ số không giảm mạnh.

Giá hợp đồng tương lai VN30F1909 vẫn gặp khó khăn khi leo cao lên vùng kháng cự 889 điểm. Thanh khoản không được cải thiện, giao dịch âm đạm trong biên độ 3 điểm, khiến việc kiếm lời trong phiên thực sự khó khăn. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn chưa nhận thấy sự bi quan nào đáng kể, mức chênh lệch chỉ còn âm 0.1 điểm và giá vẫn vận động trong biên độ 880-890 điểm.

Nhìn chung, chỉ số vẫn dao động trong biên độ hẹp và thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức thấp cho thấy trạng thái mất phương hướng. Dòng tiền nội vẫn tỏ ra thận trọng và thờ ơ với các đợt kéo điểm số tăng từ một số cổ phiếu vốn hóa lớn khiến chỉ số tiếp tục kéo dài trạng thái đi ngang. với kỳ vọng VN30 không đánh mất ngưỡng hỗ trợ 880 điểm.

**GIÁ, KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH VÀ VỊ THẾ MỜ CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

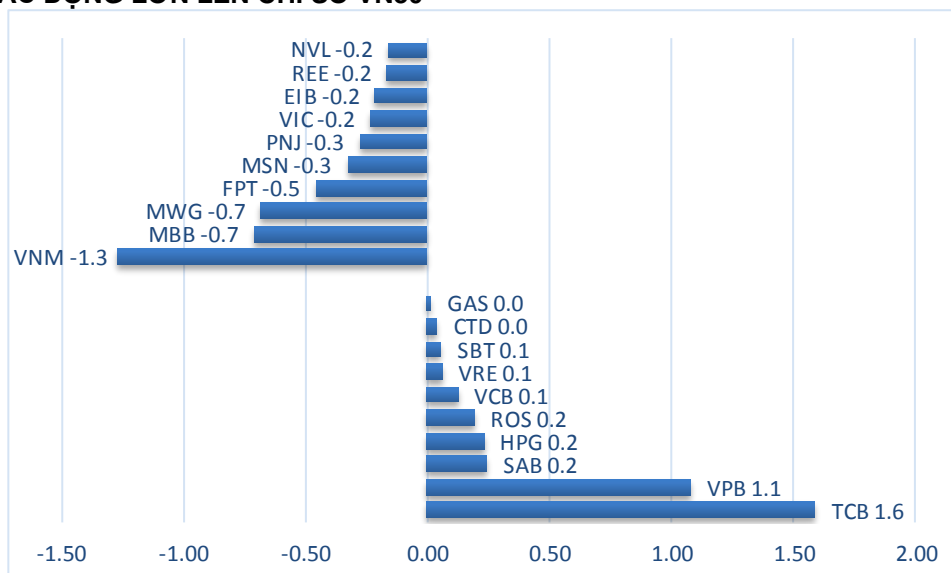
Ngày	VN30F1909	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/5/2019	886.0	47,696	-
9/4/2019	887.0	54,449	21,280
9/3/2019	883.1	36,193	19,246
8/30/2019	886.0	51,742	16,397
8/29/2019	884.6	57,785	19,031
8/28/2019	880.9	74,245	19,477
8/27/2019	881.0	60,811	18,008
8/26/2019	885.5	76,157	19,325
8/23/2019	887.8	52,534	17,851
8/22/2019	886.6	64,722	22,315

Ngày	VN30F1910	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/5/2019	886.0	203	-
9/4/2019	885.7	200	891
9/3/2019	884.0	287	853
8/30/2019	885.0	342	735
8/29/2019	882.8	359	688
8/28/2019	879.7	265	592
8/27/2019	878.9	383	550
8/26/2019	882.2	430	455
8/23/2019	884.6	216	368
8/22/2019	884.8	390	425

Ngày	VN30F1912	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/5/2019	882.9	73	-
9/4/2019	887.5	129	459
9/3/2019	883.5	53	454
8/30/2019	883.5	42	445
8/29/2019	881.7	32	456
8/28/2019	879.1	42	451
8/27/2019	878.3	37	437
8/26/2019	881.1	99	435
8/23/2019	884.0	58	433
8/22/2019	886.8	89	412

Ngày	VN30F2003	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/5/2019	885.9	21	-
9/4/2019	884.9	60	72
9/3/2019	881.1	25	94
8/30/2019	885.0	45	99
8/29/2019	881.5	21	102
8/28/2019	879.6	24	93
8/27/2019	878.0	23	87
8/26/2019	882.0	54	78
8/23/2019	883.8	22	70
8/22/2019	884.8	21	68

**CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LỚN LÊN CHỈ SỐ VN30**



## DANH MỤC CHỈ SỐ VN30

STT	CP	Ngành	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng trong VN30 INDEX (%)	GTGD (Tỷ đồng)	Room còn lại cho NĐTTC NN (%)	P/E	P/B
1	BID	Ngân hàng	131,620.5	1.0	36.5	26.7	18.4	2.4
2	CTD	Xây dựng và Vật liệu	7,065.0	0.6	3.9	0.1	20.9	0.9
3	CTG	Ngân hàng	74,281.9	0.9	26.5	0.0	13.6	1.0
4	BVH	Bảo hiểm	53,267.4	0.8	3.8	23.4	50.5	3.5
5	DPM	Hóa chất	5,283.0	0.3	3.9	29.5	15.8	0.7
6	EIB	Ngân hàng	20,531.5	2.7	0.0	0.0	38.5	1.3
7	FPT	Công nghệ thông tin	35,677.3	4.5	65.8	0.0	12.1	2.7
8	GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	192,352.0	1.5	11.1	45.3	16.6	4.3
9	GMD	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	8,373.3	1.2	21.7	0.0	14.9	1.4
10	HDB	Ngân hàng	25,064.5	2.8	23.2	5.5	8.8	1.6
11	HPG	Tài nguyên Cơ bản	59,915.3	<b>5.7</b>	53.9	11.2	7.9	1.4
12	MBB	Ngân hàng	47,762.8	4.5	82.3	0.0	7.0	1.4
13	MSN	Thực phẩm và đồ uống	87,086.5	<b>5.5</b>	22.8	8.6	22.6	2.8
14	MVG	Bán lẻ	51,440.1	<b>5.3</b>	101.6	0.0	14.7	4.9
15	NVL	Bất động sản	57,687.7	3.6	24.8	31.2	17.3	2.9
16	PNJ	Trang sức	18,125.1	2.3	27.4	0.0	17.2	4.4
17	REE	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	10,944.8	1.0	56.8	0.0	6.7	1.1
18	ROS	Xây dựng và Vật liệu	15,381.9	0.7	334.1	46.5	75.5	2.6
19	SAB	Thực phẩm và đồ uống	170,580.8	3.0	5.5	36.6	39.5	9.7
20	SBT	Thực phẩm và đồ uống	8,822.3	0.7	25.3	94.1	31.0	1.5
21	SSI	Dịch vụ tài chính	10,821.6	1.0	15.6	42.2	10.7	1.2
22	STB	Ngân hàng	18,307.1	2.7	29.1	10.6	8.4	0.7
23	TCB	Ngân hàng	77,624.3	<b>7.9</b>	98.0	0.0	8.8	1.4
24	VCB	Ngân hàng	287,808.9	3.6	31.8	6.1	16.4	3.8
25	VHM	Thực phẩm và đồ uống	298,106.7	4.9	38.2	33.9	19.8	6.9
26	VIC	Bất động sản	408,204.1	<b>8.1</b>	37.2	21.6	74.2	4.9
27	VJC	Du lịch & Giải trí	68,308.6	<b>5.6</b>	72.6	11.3	13.2	5.0
28	VNM	Thực phẩm và đồ uống	212,448.1	<b>9.7</b>	71.9	41.0	22.3	7.5
29	VPB	Ngân hàng	49,749.2	<b>5.5</b>	27.4	0.0	6.8	1.3
30	VRE	Bất động sản	79,412.7	2.4	34.0	16.8	33.0	2.8

Nguồn: Bloomberg 9/5/2019

## **KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

## **TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ**

---

### **Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT**

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : [trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn](mailto:trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn)

Website: <http://vndirect.com.vn>